

Số: 2078 /QĐ-UBND

Sơn La, ngày 27 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cấp gạo hỗ trợ cho học sinh học kỳ I năm học 2019 - 2020
theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 1360/QĐ-BTC ngày 08/8/2019 của Bộ Tài chính về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh năm học 2019 - 2020; Quyết định số 456/QĐ-TCĐT ngày 12/8/2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh học kỳ I năm học 2019 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 409/TTr-SGDĐT ngày 23/8/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt cấp 3.800.250 kg gạo hỗ trợ học kỳ I năm học 2019 – 2020 cho học sinh thuộc diện hưởng chính sách theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ như sau:

1. Số lượng gạo do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội cấp hỗ trợ cho học sinh thuộc các huyện/thành phố là 3.800.250 kg; cấp lần 01 từ ngày 06/9/2019 đến hết 16/9/2019 là 1.518.250 kg; cấp lần 02 từ ngày 20/10/2019 đến hết 05/11/2019 là 2.282.000 kg (*Có Phụ lục chi tiết kèm theo*).

2. Giao cho UBND các huyện chỉ đạo tổ chức tiếp nhận, triển khai cấp phát tới các trường có học sinh được hỗ trợ gạo để cấp phát, sử dụng theo đúng quy định hiện hành và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng chế độ quy định.

Điều 2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính, Ban Dân tộc tỉnh, UBND các huyện chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện tiếp nhận, vận chuyển, cấp phát gạo cho học sinh, thanh quyết toán kinh phí vận chuyển và báo cáo kết quả thực hiện theo Quyết định số 74/QĐ-UBND ngày 13/01/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La về việc giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành và UBND các huyện triển khai thực hiện Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg ngày 18/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ gạo cho học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Ban Dân tộc tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện và Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- CDTNN Khu vực Hà Nội;
- Lưu: VT. KGVX.20b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Thủy



Phụ lục

**CẤP GẠO HỖ TRỢ CHO HỌC SINH THEO NGHỊ ĐỊNH
SỐ 116/2016/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ HỌC KÌ I NĂM HỌC 2019 -2020**

(Kèm theo Quyết định số 2078/QĐ-UBND
ngày 27/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

TT	Đơn vị	Số lượng gạo giao nhận gạo lần 01 (Kg)	Số lượng gạo giao nhận gạo lần 02 (Kg)	Tổng số gạo giao của học kì I (Kg)
TỔNG CỘNG:		1.518.250	2.282.000	3.800.250
1	Huyện Bắc Yên	164.750	247.000	411.750
2	Huyện Mai Sơn	115.000	173.000	288.000
3	Huyện Mộc Châu	40.850	63.000	103.850
4	Huyện Mường La	197.000	295.000	492.000
5	Huyện Phù Yên	124.250	187.000	311.250
6	Huyện Quỳnh Nhai	51.750	78.000	129.750
7	Huyện Sông Mã	311.000	466.000	777.000
8	Huyện Sốp Cộp	111.000	168.000	279.000
9	TP Sơn La	6.500	10.000	16.500
10	Huyện Thuận Châu	238.650	358.000	596.650
11	Huyện Vân Hồ	66.000	99.000	165.000
12	Huyện Yên Châu	91.500	138.000	229.500

2

